

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 308/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C; Địa chỉ: Số A T, phường C, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T – Cán bộ Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh T2;

Địa chỉ: Số B L, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Bà Trần Phạm Thùy T1, sinh năm: 1986; Địa chỉ: A C, phường G, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ, nghĩa vụ thanh toán nợ và thời hạn thanh toán:

Bà Trần Phạm Thùy T1 có giao dịch vay của Ngân hàng TMCP C theo Hợp đồng tín dụng số TRANG.TPT/2023-HĐCV/NHCT460 ngày 26/9/2023 và giấy nhận nợ ngày 26/9/2023.

Tính đến ngày 13/8/2024, bà Trần Phạm Thùy T1 còn nợ Ngân hàng TMCP C số tiền: 2.846.579.728 đồng (trong đó nợ gốc: 2.753.320.000 đồng, nợ lãi là: 92.950.861 đồng).

Bà Trần Phạm Thùy T1 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP C toàn bộ số tiền còn nợ là 2.846.579.728 đồng ngay khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 14/8/2024 cho đến khi thi hành án xong, bà Trần Phạm Thùy T1 còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2.2. Về xử lý tài sản bảo đảm theo các Hợp đồng thế chấp:

Trường hợp bà Trần Phạm Thùy T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ theo thỏa thuận nêu trên, Ngân hàng TMCP C có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất tại Thửa đất số 351, tờ bản đồ số 25, diện tích 94,2m² tọa lạc tại tổ dân phố V, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 956513, do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh T cấp cho ông Trần Đức Thành Đ ngày 28/4/2023; được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xác nhận biến động lần gần nhất về việc chuyển quyền sử dụng cho bà Trần Phạm Thùy T1 vào ngày 03/10/2023; theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: TRANG.TPT/2023/HĐBĐ/NHCT460 ngày 03/10/2023.

Tài sản bảo đảm sau khi xử lý nếu không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì bà Trần Phạm Thùy T1 có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi trả xong các khoản nợ.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ và đã nộp đủ.

2.4. Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 44.465.797 đồng.

- Bà Trần Phạm Thùy T1 tự nguyện chịu 44.465.797 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 44.059.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004380 ngày 19/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn; HCTP.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Như Thuận